

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN THỚI BÌNH, TỈNH CÀ MAU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 04/2022/DS-ST
Ngày 13 - 01 - 2022
“V/v tranh chấp hợp đồng tín dụng”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THỚI BÌNH, TỈNH CÀ MAU**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Tiêu Hồng Phụng

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Hồ Quốc Văn

Ông Trần Phi Hùng

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Chúc Ni là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Thới Bình, tỉnh Cà Mau.

Ngày 13 tháng 01 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thới Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 56/2021/TLST-DS ngày 20 tháng 4 năm 2021 về việc tranh chấp hợp đồng tín dụng theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 145/2021/QĐXXST-DS ngày 08 tháng 7 năm 2021, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Ngân hàng Thương mại Cổ phần S

Địa chỉ trụ sở: Số 266 – 268 Nam Kỳ Khởi Nghĩa, Phường 8, Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện hợp pháp của Ngân hàng Thương mại Cổ phần S: Bà Nguyễn Đức Thạch D – Tổng Giám đốc là người đại diện theo pháp luật.

Người đại diện hợp pháp của bà Nguyễn Đức Thạch D: Ông Diệp Lâm Kỳ Ph – Giám đốc Chi nhánh Cà Mau là người đại diện theo ủy quyền – Văn bản ủy quyền số 3977/2020/GUQ-PL ngày 28/12/2020).

Người đại diện hợp pháp của ông Diệp Lâm Kỳ Ph: Ông Nguyễn Bình Ph – Chuyên viên thu hồi nợ tín dụng tiêu dùng – Phòng kiểm soát rủi ro – Chi nhánh Cà Mau là người đại diện theo ủy quyền – Văn bản ủy quyền 23/2022/UQ-CNCM ngày 10/01/2022 (có mặt).

- Bị đơn: Anh Trần Duy T, sinh năm 1990;

Địa chỉ: Ấp T, xã T, huyện Thới Bình, tỉnh Cà Mau. (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

* Tại đơn khởi kiện ngày 10/4/2021 và trong quá trình giải quyết vụ án, người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn trình bày:

Ngày 24/01/2019 anh Trần Duy T đã ký hợp đồng tín dụng số LD1902400956 vay vốn tại Ngân hàng Thương mại Cổ phần S – Chi nhánh Cà Mau – Phòng giao dịch Thới Bình số tiền vay 150.000.000 đồng, thời hạn vay 60 tháng lãi suất 0,72%/tháng (cho vay góp đều, lãi không giảm theo dư nợ), số tiền thanh toán hàng tháng 3.580.000 đồng, biện pháp bảo đảm cho vay tín chấp không có tài sản đảm bảo. Trong quá trình vay anh Trần Duy T đã trả được 14 kỳ với tổng số tiền là 55.557.729 đồng, trong đó vốn đã trả là 35.437.729 đồng, lãi đã trả là 15.120.000 đồng. Ngày 15/5/2020 khoản vay của anh Trần Duy T đã đến hạn thanh toán nhưng anh T vẫn chưa thực hiện nghĩa vụ thanh toán khoản nợ vay để phát sinh nợ quá hạn cho Ngân hàng. Ngân hàng đã chuyển toàn bộ hồ sơ sang nợ quá hạn từ ngày 15/5/2020. Tính đến ngày 08/4/2021 anh T còn nợ Ngân hàng số tiền tổng cộng 128.674.146 đồng, trong đó số tiền vốn gốc 114.562.271 đồng, lãi trong hạn 11.880.000 đồng, lãi quá hạn 2.231.875 đồng. Tại phiên tòa đại diện theo ủy quyền của Ngân hàng yêu cầu Tòa án giải quyết buộc anh Trần Duy T phải trả cho Ngân hàng tổng số tiền 144.340.351 đồng (vốn 114.562.271 đồng, lãi trong hạn 22.680.000 đồng, lãi quá hạn 7.098.080 đồng) và khoản lãi phát sinh kể từ ngày tiếp theo của ngày xét xử sơ thẩm cho đến khi thanh toán xong khoản nợ vay theo mức lãi suất quy định tại hợp đồng đã ký giữa các bên tính đến ngày 13/01/2022.

Sau khi thụ lý vụ án, Tòa án trực tiếp tổng đạt thông báo thụ lý vụ án cho anh Trần Duy T, hai lần thông báo hòa giải, các thông báo dời ngày xét xử và hai lần triệu tập xét xử nhưng anh T không có ý kiến phản hồi đối với yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng, không tham gia hòa giải và xét xử.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về tố tụng: Anh Trần Duy T đã được Tòa án triệu tập họp lệ lần thứ hai mà vẫn vắng mặt. Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 227 của Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án tiến hành xét xử vụ án vắng mặt anh T.

[2] Ngân hàng Thương mại Cổ phần S khởi kiện anh Trần Duy T để yêu cầu trả lại số tiền vay theo hình thức hợp đồng tín dụng. Vì vậy, quan hệ pháp luật của vụ án là “Tranh chấp hợp đồng tín dụng”.

[3] Xét yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng Thương mại Cổ phần S: Theo các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ thể hiện tại giấy đề nghị vay vốn kèm hợp đồng tín dụng kèm giấy nhận nợ số LD1902400956 ngày 24/01/2019 giữa Ngân hàng Thương mại Cổ phần S với anh Trần Duy T thực hiện ký kết hợp đồng giao dịch theo hình thức hợp đồng tín dụng là thực tế có xảy ra. Theo hợp đồng tín dụng số

LD1902400956 ngày 24/01/2019, anh T đã ký hợp đồng vay vốn tại Ngân hàng Thương mại Cổ phần S – Chi nhánh Cà Mau – Phòng giao dịch Thới Bình số tiền 150.000.000 đồng, thời hạn vay 60 tháng lãi suất 0,72%/tháng (cho vay góp đều, lãi không giảm theo dư nợ), số tiền thanh toán hàng tháng 3.580.000 đồng, biện pháp bảo đảm cho vay tín chấp không có tài sản đảm bảo. Sau khi vay anh T đã trả được 14 kỳ với tổng số tiền là 55.557.729 đồng, trong đó vốn đã trả là 35.437.729 đồng, lãi đã trả là 15.120.000 đồng, khoản vay còn lại anh T không thanh toán nợ đúng như cam kết với Ngân hàng nên Ngân hàng khởi kiện yêu cầu buộc anh Trần Duy T thanh toán nợ tính đến ngày xét xử sơ thẩm ngày 13/01/2022 anh T còn nợ Ngân hàng số tiền vay theo hình thức hợp đồng tín dụng là 144.340.351 đồng (vốn 114.562.271 đồng, lãi trong hạn 22.680.000 đồng, lãi quá hạn 7.098.080 đồng). Hội đồng xét xử xét thấy việc anh T không thực hiện nghĩa vụ trả nợ như cam kết đã làm thiệt hại đến quyền lợi của Ngân hàng, vi phạm hợp đồng vay vốn tín dụng đã ký kết nên anh T phải chịu trách nhiệm đối với hợp đồng đã ký kết là phải có nghĩa vụ trả nợ cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần S tổng với số tiền 144.340.351 đồng như Ngân hàng đã yêu cầu là phù hợp.

[4] Xét yêu cầu của Ngân hàng về việc điều chỉnh lãi suất trong hợp đồng tín dụng kể từ ngày tiếp theo của ngày xét xử sơ thẩm là phù hợp với nội dung của Án lệ số 08/2016/AL nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[5] Về án phí: Ngân hàng Thương mại Cổ phần S không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm. Anh T phải chịu án phí dân sự sơ thẩm là 7.217.018 đồng (144.340.351 đồng x 5%).

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 227 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 463, Điều 466 và Điều 468 của Bộ luật Dân sự; khoản 2 Điều 91 Luật Tổ chức tín dụng; khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

* Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng Thương mại Cổ phần S. Buộc anh Trần Duy T có nghĩa vụ thanh toán cho Ngân hàng số tiền 144.340.351 đồng (một trăm bốn mươi bốn triệu, ba trăm bốn mươi nghìn, ba trăm năm mươi một đồng) (vốn 114.562.271 đồng, lãi trong hạn 22.680.000 đồng, lãi quá hạn 7.098.080 đồng) và lãi phát sinh theo hợp đồng tín dụng số LD1902400956 ngày 24/01/2019 giữa Ngân hàng Thương mại Cổ phần S với anh Trần Duy T cho đến khi anh T thanh toán dứt nợ cho Ngân hàng.

2. Về án phí:

- Ngân hàng Thương mại Cổ phần S không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm; hoàn trả lại cho Ngân hàng 3.217.000 đồng tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp theo biên lai số 0014547 ngày 20/4/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thới Bình.

- Anh Trần Duy T phải chịu án phí dân sự sơ thẩm 7.217.018 đồng (bảy triệu, hai trăm mười bảy nghìn, không trăm mười tám đồng); anh T chưa nộp án phí dân sự sơ thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

3. Về quyền kháng cáo: Ngân hàng có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; anh T có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND huyện Thới Bình;
- THA huyện Thới Bình;
- TAND tỉnh Cà Mau;
- Lưu VT, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Tiêu Hồng Phụng

**THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
TÒA**

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN

Hồ Quốc Văn - Trần Phi Hùng

Tiêu Hồng Phụng